

Số: 392/2021/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 418/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thúy Q, sinh năm 1992;

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1993;

Đăng ký HKTT: Tổ 2, phường H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đều tạm trú: Xóm Phúc Tr, xã Th, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 58, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Nguyễn Đức V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Nguyễn Đức V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Có 01 con chung là Nguyễn Kh ánh Ch, sinh ngày 25/8/2015. Sau khi ly hôn chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi

khác. Anh Việt được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

-Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về tài sản chung vợ chồng*: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Thúy Q chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước, hoàn trả chị Q 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng ) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004892 ngày 09 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường Hương Sơn, TPTN, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Quý Sửu**